TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2024/HS-ST
Ngày: 17/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Thẩm phán: Ông Hoàng Trí Thức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Lài

Ông Trần Văn Việt

Bà Trần Thanh Thuỷ

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lưu Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024, Quyết định hoãn phiên toà số 165/2024/QĐ-HPT ngày 21 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Lý Khải D (Diều), sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi thường trú: 389B, đường B, phường 8, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: số 155, đường 26, phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Lý Thế Đ (đã chết) và bà Phan Thị H (sinh năm 1956); là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Thanh Th (sinh năm 1985); có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án: 03 tiền án:

+ Ngày 24/7/2008 bị Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số

113/HSST. Chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Tống Lê Chân tỉnh Bình Phước ngày 16/9/2010.

+ Ngày 27/7/2011 bị Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 104/HSST. Chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Thạnh Hòa tỉnh Long An ngày 21/01/2015.

+ Ngày 22/3/2018 bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 09 (Chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án số 34/2018/HSST. Chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Long Hòa tỉnh Long An ngày 01/01/2023.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/9/2002 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 1226/2002/HSST. Chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Bố Lá tỉnh Bình Dương ngày 29/4/2004.

Bị bắt ngày 14/3/2024, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

2. Trương Văn Ph (Trương Văn Ph), sinh năm 1986 tại Đồng Tháp. Thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Chỗ ở: ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Trương Văn P (sinh năm 1954) và bà Dương Thị M (sinh năm 1956), là con đầu trong gia đình có 02 anh em; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 15/7/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 (Ba) năm tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 113/2010/HSST.

+ Ngày 16/12/2015, bị Tòa án nhân dân Quận T Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 (Bốn) năm tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 280/2015/HSST.

+ Ngày 23/8/2019, bị Tòa án nhân dân Quận T Bình, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 (Hai mươi bốn) tháng, tại Quyết định số 521/2019/QĐ-TA.

+ Ngày 20/8/2021, bị Tòa án nhân dân Quận T Bình, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (Mười tám) tháng, tại Quyết định số 79/2021/QĐ-TA.

Bị bắt ngày 13/3/2024 (bắt trong trường hợp phạm tội quả tang), tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo Lý Khải D, Trương Văn Ph:* Luật sư Huỳnh Ngọc H - Văn phòng luật sư Huỳnh Ngọc H, Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Trương Thanh T, sinh năm 1979. Địa chỉ: 87/62/49 Đinh Tiên H, phường 3, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21h00’ ngày 13/3/2024, tại khu vực trước quán B, đường T, khu phố K, phường K, thành phố B, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp với Công an phường K, thành phố B kiểm tra và bắt quả tang Trương Văn Ph đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với mục đích để sử dụng, khi Ph vừa xuống khỏi xe ô tô biển kiểm soát 50E–063.86 do ông Trương Thanh T điều khiển. Vật chứng thu giữ: 02 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu; 01 điện thoại di động.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Văn Ph tại tổ 11, ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội.

Mở rộng điều tra, ngày 14/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn đối với đối với Lý Khải D về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Khi Cơ quan điều tra thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lý Khải D về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy thì D mang theo ma túy và đang đứng trước số nhà 155, đường 26, phường Bình Trị Đông B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để bán ma túy; vật chứng thu giữ gồm: 08 gói nylon hàn kín, chứa chất kết tinh không màu trong suốt, 01 điện thoại di động.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Khải D tại phòng 204, nhà nghỉ BROS số 45 - 47 đường S, Phường 10, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả thu giữ: 03 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 02 gói nylon hàn kín, chứa chất rắn màu trắng; 01 gói nylon hàn kín, chứa chất bột màu cam; 01 gói nylon hàn kín, chứa chất kết tinh không màu, trong suốt.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi thường trú của Lý Khải D tại số 155, đường 26, phường Bình Trị Đông B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của D.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Lý Khải D sử dụng ma túy Heroin và ma túy đá từ tháng 01/2024. Để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài, từ tháng 3/2024 D đã nhiều lần mua ma túy của người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) để sử dụng và bán kiếm lời. Cách thức mua bán ma túy giữa D và Đ như sau:

Khi D cần ma túy, D liên hệ với Đ qua mạng xã hội Telegram để hai bên thỏa thuận mua bán về số lượng và giá cả, khi thỏa thuận xong D yêu cầu Đ mang ma túy đến phòng số 204, khách sạn BROS HOTEL số 45-47 đường S, phường 10, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, nơi D thuê để ở. Sau đó, có người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) mang ma túy đến cho D và D đưa tiền mua ma túy cho người thanh niên này mang về cho Đ. Nhận được ma túy, D cất giấu trong phòng để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán.

Với cách thức trên, D đã nhiều lần mua ma túy của Đ để sử dụng và bán cho người khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: ngày 11/4/2024, D mua của Đ 01 gói ma túy đá giá 1.400.000 đồng và 02 gói ma túy Heroin giá 600.000 đồng; và bán cho Trương Văn Ph 01 gói ma túy đá giá 1.500.000 đồng.

Lần thứ hai: ngày 12/3/2024, D mua của Đ 05 gói ma túy đá giá 19.500.000 đồng và 01 gói ma túy dạng thuốc lắc giá 500.000 đồng; và bán cho Ph 01 gói ma túy đá giá 1.500.000 đồng.

Lần thứ ba: cũng trong ngày 12/3/20204, D tiếp tục mua của Đ 02 gói ma túy đá giá 56.000.000 đồng; và bán toàn bộ cho Ph giá 57.000.000 đồng vào ngày 13/4/2024; Ph trả cho D 38.000.000 đồng, nợ lại 19.000.000 đồng.

Lần thứ tư: khoảng 23h00’ ngày 13/3/2024, có người liên hệ với D để mua 102.000.000 đồng ma túy đá. D đồng ý và hẹn người này khoảng 01h00’ ngày 14/3/2024 đến khu vực đường 26, phường Bình Trị Đông B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để mua bán ma túy. D liên hệ với Đ mua 08 gói ma túy đá giá 100.000.000 đồng, hẹn Đ đến địa điểm trên để giao ma túy cho mình. Sau khi nhận được ma túy từ người của Đ, D cất giấu trong người và di chuyển đến trước số nhà số nhà 155, đường 26, phường Bình Trị Đông B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để bán ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ toàn bộ tang vật.

Lý Khải D đã thu lợi 2.000.000 đồng từ việc bán ma túy cho Trương Văn Ph, và đã sử dụng vào mục đích cá nhân.

Đối với Trương Văn Ph:

Trương Văn Ph sử dụng ma túy dạng đá từ đầu năm 2024. Để có ma túy sử dụng, Ph đã 03 lần mua ma túy của Lý Khải D (lần đầu ngày 11/4/2024, lần cuối cùng ngày 13/4/2024). Mỗi lần mua ma túy của D, Ph đã liên hệ qua zalo để giao dịch với D về số lượng và giá cả. Sau khi thống nhất, D hẹn Ph đến Phòng 204, khách sạn BROS HOTEL số 45-47 đường S, phường 10, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh để mua bán ma túy. Ph khai phù hợp với lời khai của D về các lần mua ma túy của D.

Ngày 13/3/2024, sau khi mua 02 gói ma túy của D, Ph cất giấu vào hai bên túi quần phía trước rồi thuê xe Grap đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố B để đi chơi và sử dụng ma túy. Khoảng 21h00' cùng ngày, khi đến khu vực trước quán B trên đường T, khu phố K, phường K, thành phố B, Ph yêu cầu tài xế dừng xe lại, lấy hai gói ma túy trong túi quần ra cất giấu trong hộc đựng đồ cánh cửa bên phải phía trước xe ô tô biển kiểm soát 50E-063.86, rồi ra khỏi xe. Khi Ph vừa xuống xe thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 02 gói ma tuý đá, một điện thoại di động.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Khải D và Trương Văn Ph đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của D và Ph phù hợp với nhau, phù hợp với diễn biến của vụ án.

Kết quả giám định:

Bản Kết luận giám định số 201/KL-KTHS-MT ngày 21/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:

* Ma túy thu giữ của Trương Văn Ph:

- Mẫu A1 có khối lượng 190,7347 gam, là ma túy, loại Methamphetamine;

* Ma túy thu giữ của Lý Khải D:

- Mẫu A2 có khối lượng 390,1876 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu A3 có khối lượng 84,8109 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu A4 có khối lượng 1,7834 gam, là ma túy, loại Heroine (Heroin).

- Mẫu A5 có khối lượng 3,6469 gam, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu A6 có khối lượng 1,2256 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Căn cứ kết quả thu giữ tang vật và các Kết luận giám định, xác định khối lượng ma túy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như sau:

Lý Khải D nhiều lần bán ma túy cho người khác, tổng khối lượng **666,9588 gam chất ma túy, loại Methamphetamine; 3,6469 gam chất ma túy, loại MDMA và 1,7834 gam chất ma túy, loại Heroine.**

Trương Văn Ph có hành vi tàng trữ trái phép **190,7347 gam chất ma túy, loại Methamphetamine.**

***Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:**

Việc thu giữ vật chứng:

- 06 phong bì được niêm phong vụ số 201/1, 20/2, 20/3, 20/4, 20/5, 20/6 ngày 21/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, là phong bì niêm phong đựng chất ma túy sau giám định;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xám, imei: 865055064607870;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, imei: 862173064102959;

- 01 xe ô tô MITSUBISHI, biển kiểm soát: 50E-063.86, số máy: 4A91KAT3841, số khung: MK2LRNC1WNN009966.

Xử lý vật chứng:

Xe ô tô biển kiểm soát: 50E-063.86, số máy: 4A91KAT3841, số khung: MK2LRNC1WNN009966, qua xác minh là của ông Trương Thanh T (sinh ngày 08/07/1979; trú tại: 87/62/49 Đinh Tiên H, phường 3, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh). Năm 2022, ông T mua xe trên để chạy xe taxi có ứng dụng công nghệ (Grap). Ngày 13/4/2024, bị cáo Ph thuê ông T chở từ Thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố B giá 1.700.000 đồng. Khi đến thành phố B, Ph bị Công an kiểm tra và thu giữ ma túy trên xe thì ông T mới biết Ph mang theo ma túy và để trên xe của mình. Trước đó, ông T không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Trương Văn Ph. Do đó, ngày 28/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ra Quyết định xử lý vật chứng số 379/QĐ-CSMT trả lại xe ô tô trên cho ông Trương Thanh T là chủ sở hữu.

Số vật chứng còn lại đã chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bảo quản, chờ xử lý.

*** Các vấn đề có liên quan trong vụ án**: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng hiện tại chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên Đ và người thanh niên giao ma túy cho bị cáo D, nên đã ra Quyết định số 984A/QĐ-CSMT ngày 10/7/2024 tách hành vi tài liệu liên quan đến hành vi của các đối tượng trên để tiếp tục xác minh, và sẽ xử lý theo quy định khi đủ căn cứ.

2. Tại Cáo trạng số 127/CT-VKSBRVT-P1 ngày 29/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Lý Khải D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương Văn Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

3. Tại phiên tòa, trong bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết

tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lý Khải D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Trương Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị hình phạt:

+ Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Khải D tù chung thân.

+ Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249, các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn Ph 18 (Mười tám) - 20 (Hai mươi) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, giải quyết theo quy định pháp luật.

4. Tranh luận và đối đáp tại phiên toà:

4.1. Luật sư Huỳnh Ngọc H phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Lý Khải D, Trương Văn Ph:

Nhất trí tội danh, Điều khoản truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Lý Khải D và Trương Văn Ph.

Đối với bị cáo Lý Khải D: Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối áp dụng với bị cáo Lý Khải D quá nghiêm khắc do bị cáo có nhiều tiền án, phạm tội nhiều lần. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng bổ sung các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bởi bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì lời khai khớp với hồ sơ.

Đối với bị cáo Trương Văn Ph: Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối áp dụng với bị cáo Trương Văn Ph quá nghiêm khắc. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo là người nghiện ma túy nặng, tàng trữ ma túy để sử dụng chứ không vì mục đích mua bán. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

4.2. Các bị cáo Lý Khải D, Trương Văn Ph nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư; không có ý kiến tranh luận, bào chữa bổ sung.

4.3. Đại diện Viện kiểm sát không đối đáp; giữ nguyên quan điểm truy tố và các đề nghị.

5. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về làm công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Lý Khải D, Trương Văn Ph là các đối tượng nghiện ma tuý. Để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài, Lý Khải D đã nhiều lần mua ma túy của người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch), và bán lại cho các con nghiện khác, trong đó có Trương Văn Ph. Cụ thể:

Trong các ngày 11,12/3/2024, D đã 03 lần mua ma túy của Đ về cất giấu tại phòng số 204, khách sạn BROS HOTEL số 45-47 đường S, phường 10, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng và bán cho Trương Văn Ph để kiếm lời. Lần cuối vào ngày 13/4/2024, D mua của Đ 08 gói ma túy dạng đá với giá 100.000.000 đồng để bán cho người khác với giá 110.000.000 đồng; bị phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật vào lúc 01h00’ ngày 14/3/2023 tại khu vực đường 26, phường Bình Trị Đông B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, khi đang chờ giao ma túy cho người mua. Quá trình điều tra xác định tổng khối lượng ma túy D mua bán trái phép là 666,9588 gam ma túy Methamphetamine; 3,6469 gam ma túy MDMA và 1,7834 gam ma túy Heroine.

Sau khi mua 02 gói ma túy dạng đá của Lý Khải D, Trương Văn Ph cất giấu trong người và thuê xe ô tô đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với mục đích chơi và tìm địa điểm để sử dụng ma tuý, bị phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật hồi 21h00’ ngày 13/3/2024, tại khu vực trước quán B, đường T, khu phố K, phường K, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tổng khối lượng ma túy Ph tàng trữ trái phép là 190,7347 gam ma túy Methamphetamine.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Lý Khải D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự; đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:*

Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đối với các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây tâm lý bất ổn trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người đã thành niên, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với sức khỏe của con người và những ảnh hưởng tiêu cực mà ma túy gây ra cho cá nhân, gia đình, cộng đồng và xã hội, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; nhưng bị cáo Lý Khải D vẫn cố tình thực hiện việc mua bán trái phép chất ma tuý với mong muốn nhanh chóng có lợi nhuận để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo Trương Văn Ph cố ý tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Bị cáo Lý Khải D đã có 03 tiền án về các tội "Cướp giật tài sản", "Mua bán trái phép chất ma tuý, là các tội rất nghiêm trọng do cố ý, mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/01/2023, chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, tuân thủ pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân:*

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lý Khải D có 02 tình tiết tăng nặng: "phạm tội 02 lần trở lên", "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trương Văn Ph không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trương Văn Ph được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ: "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm" theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Trương Văn Ph tuy được xoá án tích, xác định là người không có tiền án, tiền sự, nhưng đặc điểm nhân thân không tốt: đã hai lần phải chấp hành hình phạt tù về tội "Cướp giật tài sản", hai lần bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, cai nghiện bắt buộc.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- Cần tuyên tịch thu tiêu hủy 06 (Sáu) phong bì được niêm phong vụ số 201/1, 20/2, 20/3, 20/4, 20/5, 20/6 ngày 21/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chứa chất ma túy còn lại sau giám định ;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xám, imei: 865055064607870; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, imei: 862173064102959; các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện tội phạm.

[6] *Về các vấn đề khác:*

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi tài liệu số 984A/QĐ-CSMT ngày 10/7/2024 liên quan đến đối tượng tên Đ và người thanh niên giao ma túy cho bị cáo Lý Khải D để tiếp tục xác minh nhân thân, lai lịch và điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Lý Khải D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Trương Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 39 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Khải D tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2024.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249, các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Văn Ph 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2024.

2. *Xử lý vật chứng:*

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) phong bì được niêm phong vụ số 201/1, 20/2, 20/3, 20/4, 20/5, 20/6 ngày 21/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2.2. Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xám, imei: 865055064607870; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, imei: 862173064102959.

Toàn bộ vật chứng hiện đang bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 100/BB-CTHADS ngày 30/8/2024.

3. *Án phí hình sự sơ thẩm:*

Các bị cáo Lý Khải D, Trương Văn Ph phải nộp mỗi người 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. *Quyền kháng cáo:*

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (17/12/2024), các bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh BR-VT;
- THAHS tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Minh Bắc